

## ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM HÀNG HOÁ – ĐIỀU KIỆN (A)

### NHỮNG RỦI RO ĐƯỢC BẢO HIỂM

1. Bảo hiểm này bảo hiểm mọi rủi ro đối với tổn thất hoặc tổn hại xảy ra cho đối tượng được bảo hiểm trừ phi bị loại trừ trong các điều 4,5,6 và 7 dưới đây.
2. Bảo hiểm này bảo hiểm tổn thất chung và các chi phí cứu hộ được tính toán hoặc xác định theo hợp đồng chuyên chở và/hoặc theo luật pháp và tập quán chi phối đã được gán chịu nhằm ngăn ngừa hoặc có liên quan tới việc ngăn ngừa tổn thất do bất kỳ nguyên nhân nào, trừ phi bị loại trừ trong các điều khoản 4,5,6 và 7 hay ở một nơi nào khác trong bảo hiểm này.
3. Hợp đồng bảo hiểm này được mở rộng để bồi thường cho Người được bảo hiểm phần trách nhiệm theo điều khoản "Tàu đâm va đôi bên cùng có lỗi" trong hợp đồng chuyên chở có liên quan đến một tổn thất có thể được bồi thường theo bảo hiểm này. Trường hợp chủ tàu dựa vào điều khoản đã nói trên để khiếu nại thì Người được bảo hiểm đồng ý thông báo cho Người bảo hiểm và Người bảo hiểm sẽ được quyền bảo vệ Người được bảo hiểm chống lại khiếu nại đó và chịu mọi phí tổn.

*Điều khoản rủi ro*

*Điều khoản tổn thất chung*

*Điều khoản "Tàu đâm va đôi bên cùng có lỗi"*

### LOẠI TRỪ BẢO HIỂM

4. Không có trường hợp nào bảo hiểm cho :
  - 4.1. tổn thất hoặc chi phí được quy cho hành vi xấu cố ý của Người được bảo hiểm
  - 4.2. rò chảy, hao hụt trọng lượng hoặc giảm thể tích hoặc hao mòn thông thường của đối tượng được bảo hiểm
  - 4.3. tổn thất hoặc chi phí gây ra bởi đóng gói hoặc chuẩn bị cho đối tượng được bảo hiểm không đầy đủ hoặc không thích hợp (theo chủ ý của điều 4.3 này "đóng gói" phải được xem như bao gồm cả việc xếp hàng vào "container" hoặc thiết bị đựng hàng nhưng chỉ khi nào việc xếp hàng đó được thực hiện trước khi bảo hiểm này có hiệu lực hoặc bởi Người được bảo hiểm hoặc những người làm công cho họ)
  - 4.4. tổn thất hoặc chi phí gây ra bởi khuyết tật ẩn tỳ hoặc tính chất sẵn có của đối tượng được bảo hiểm
  - 4.5. tổn thất hoặc chi phí trực tiếp gây ra bởi chậm trễ ngay cả khi chậm trễ do một rủi ro được bảo hiểm (Loại trừ những chi phí được bồi thường theo điều 2 trên đây)
  - 4.6. tổn thất hoặc chi phí phát sinh từ tình trạng không đủ khả năng thanh toán hoặc thiếu thốn về tài chính của Chủ tàu, người quản lý, người thuê hoặc người khai thác tàu
  - 4.7. tổn thất hoặc chi phí phát sinh từ việc sử dụng bất kỳ một loại vũ khí chiến tranh dùng tới phản ứng nguyên tử, phân hạch hạt nhân và /hoặc hợp hạt nhân hoặc phản ứng tương tự khác hoặc năng lượng hay chất phóng xạ
5.
  - 5.1. Không có trường hợp nào bảo hiểm cho những tổn thất hoặc chi phí gây ra bởi
    - tàu hoặc sà lan không đủ khả năng đi biển,
    - tàu, sà lan, phương tiện vận chuyển, container hoặc thiết bị đựng hàng không thích hợp cho việc chuyên chở an toàn đối tượng được bảo hiểm, nếu Người được bảo hiểm người làm công cho họ biết riêng tình trạng không đủ khả năng đi biển hoặc không thích hợp đó vào thời điểm đối tượng được bảo hiểm được xếp lên phương tiện và thiết bị nói trên.
  - 5.2. Người bảo hiểm bỏ qua trường hợp vi phạm đối với các cam kết ngụ ý về tình trạng tàu đủ khả năng đi biển và thích hợp cho việc chuyên chở đối tượng được bảo hiểm tới nơi nhận, trừ khi Người được bảo hiểm hoặc người làm công cho họ được biết về tình trạng không đủ khả năng đi biển hay tình trạng không thích hợp đó.
6. Không có trường hợp nào bảo hiểm cho những tổn thất hoặc chi phí gây ra bởi
  - 6.1. chiến tranh, nội chiến, cách mạng, nổi loạn, khởi nghĩa hoặc xung đột dân sự phát sinh từ những biến cố đó, hoặc mọi hành động thù địch gây ra hoặc chống lại một thể lực tham chiến.
  - 6.2. bắt giữ, chiếm giữ, giam giữ, lưu giữ hay cầm giữ (ngoại trừ cướp biển) và hậu quả của những hành động đó hoặc bởi sự cố gắng thực hiện các hành động đó.
  - 6.3. mìn, thủy lôi, bom hoặc những vũ khí chiến tranh khác bị bỏ sót

*Điều khoản loại trừ chung*

*Điều khoản loại trừ tàu không đủ khả năng đi biển và không thích hợp cho việc chuyên chở*

*Điều khoản loại trừ chiến tranh*

7. Không có trường hợp nào bảo hiểm cho những tổn thất hoặc chi phí
  - 7.1. gây ra bởi những người đình công, công nhân bị cấm xuống công nhân gây rối, những kẻ nổi loạn hoặc rối loạn dân sự
  - 7.2. hậu quả của đình công, cấm xuống, gây rối lao động, nổi loạn hoặc rối loạn dân sự
  - 7.3. gây ra bởi bất kỳ kẻ khủng bố hoặc bất kỳ người nào hành động vì động cơ chính trị

*Điều khoản loại trừ đình công*

## **THỜI HẠN BẢO HIỂM**

8.
  - 8.1. Bảo hiểm này bắt đầu có hiệu lực kể từ khi hàng rời khỏi kho hoặc nơi chứa hàng tại địa điểm được ghi tên trên hợp đồng bảo hiểm để bắt đầu vận chuyển, tiếp tục có hiệu lực trong quá trình vận chuyển thông thường và kết thúc bảo hiểm, hoặc
    - 8.1.1. khi giao hàng tới kho người nhận hàng hay kho, hoặc nơi chứa hàng cuối cùng khác tại nơi đến có tên ghi trong hợp đồng bảo hiểm
    - 8.1.2. khi giao hàng tới bất kỳ kho hoặc nơi chứa hàng nào khác, dù trước khi tới hoặc tại nơi nhận được ghi tên trên hợp đồng bảo hiểm, mà người được bảo hiểm chọn hoặc
      - 8.1.2.1. để chứa hàng ngoài quá trình vận chuyển thông thường
      - 8.1.2.2. để chia hay phân phối hàng,hoặc
  - 8.1.3. khi hết hạn 60 ngày sau khi hoàn tất việc dỡ hàng hoá được bảo hiểm khỏi tàu biển tại cảng dỡ hàng cuối cùng, tùy trường hợp nào đến trước
- 8.2. Nếu sau khi dỡ hàng khỏi tàu biển tại cảng dỡ hàng cuối cùng, nhưng trước khi bảo hiểm này kết thúc, hàng hoá lại được chuyển tiếp đến một nơi nhận hàng khác với nơi nhận ghi trong hợp đồng bảo hiểm, thì bảo hiểm này, trong khi giữ nguyên hiệu lực theo quy định kết thúc nói trên, sẽ không mở rộng giới hạn quá thời điểm bắt đầu vận chuyển tới nơi nhận khác đó.
- 8.3. Bảo hiểm này giữ nguyên hiệu lực (phụ thuộc vào quy định kết thúc nói trên và quy định trong điều 9 dưới đây) trong khi bị chậm trễ ngoài khả năng kiểm soát của Người được bảo hiểm, mọi trường hợp chạy chệch hướng bất kỳ, dỡ hàng bắt buộc, tái chuyên chở hoặc chuyển tải và trong thời gian có bất kỳ thay đổi nào về hành trình phát sinh từ việc thực hiện một quyền tự do mà hợp đồng chuyên chở đã dành cho Chủ tàu hoặc Người thuê tàu.

*Điều khoản vận chuyển*

9. Nếu do những tình huống ngoài khả năng kiểm soát của Người được bảo hiểm mà hợp đồng vận chuyển kết thúc tại một cảng hay một nơi khác với nơi nhận được ghi tên trên hợp đồng bảo hiểm hoặc việc vận chuyển được kết thúc theo một cách khác trước khi giao hàng như quy định của điều 8 trên đây thì bảo hiểm này cũng sẽ kết thúc trừ khi có thông báo gửi ngay cho Người bảo hiểm yêu cầu tiếp tục bảo hiểm trong khi bảo hiểm vẫn còn hiệu lực với điều kiện phải nộp thêm phí bảo hiểm nếu Người bảo hiểm yêu cầu, hoặc
  - 9.1. cho tới khi đối tượng được bảo hiểm được bán và giao tại cảng hay địa điểm đó, hoặc trừ khi có thỏa thuận đặc biệt khác, cho tới khi hết hạn 60 ngày sau khi hàng được bảo hiểm đến cảng hay địa điểm đó, tùy theo trường hợp nào đến trước,
  - 9.2. cho tới khi kết thúc bảo hiểm theo những qui định của điều 8 kể trên nếu đối tượng được bảo hiểm chuyển tiếp trong thời hạn 60 ngày đã nói (hoặc bất kỳ sự gia hạn nào đã thỏa thuận) đến nơi nhận hàng được ghi tên trên hợp đồng bảo hiểm hoặc tới bất kỳ nơi nhận hàng nào khác.

*Điều khoản kết thúc hợp đồng vận chuyển*

10. Sau khi bảo hiểm này bắt đầu có hiệu lực nếu Người được bảo hiểm thay đổi nơi đến và có thông báo gửi ngay cho Người bảo hiểm thì vẫn được bảo hiểm với phí và điều kiện bảo hiểm được thương lượng riêng.

*Điều khoản thay đổi hành trình*

## **KHIẾU NẠI ĐÒI BỒI THƯỜNG**

11.
  - 11.1. Để có thể đòi bồi thường theo bảo hiểm này Người được bảo hiểm cần phải có quyền lợi bảo hiểm đối với đối tượng được bảo hiểm tại thời điểm xảy ra tổn thất.
  - 11.2. Căn cứ theo điều 11.1 trên đây, Người được bảo hiểm có quyền đòi bồi thường với tổn thất được bảo hiểm xảy ra trong thời hạn hiệu lực của bảo hiểm này cho dù tổn thất đã xảy ra trước khi hợp đồng bảo hiểm được kết lập trừ khi Người được bảo hiểm đã biết về tổn thất trong khi người bảo hiểm chưa được biết

*Điều khoản quyền lợi bảo hiểm*

12. Nếu do hậu quả của một rủi ro thuộc phạm vi của bảo hiểm này mà hành trình được bảo hiểm phải kết thúc tại một cảng hoặc một nơi khác với nơi nhận được bảo hiểm theo bảo hiểm này, thì Người bảo hiểm sẽ thanh toán cho Người được bảo hiểm mọi khoản chi phí tăng thêm đã được gánh chịu

*Điều khoản chi phí gửi hàng*

một cách hợp lý và thỏa đáng để dỡ hàng, lưu kho và gửi hàng đến nơi nhận đã được bảo hiểm theo đây.

Điều 12 này không áp dụng đối với tổn thất chung hoặc chi phí cứu hộ và tuân theo các điểm loại trừ bảo hiểm quy định tại các Điều 4,5,6 và 7 trên đây và không bao gồm những chi phí phát sinh do sai sót, bất cẩn và tình trạng không đủ khả năng thanh toán hoặc thiếu thốn tài chính của Người được bảo hiểm hay những người làm công cho họ.

13. Bảo hiểm này sẽ không bồi thường tổn thất toàn bộ ước tính trừ khi đối tượng được bảo hiểm bị từ bỏ một cách hợp lý vì hầu như không thể tránh khỏi tổn thất toàn bộ thực tế hoặc vì chi phí cứu vớt, phục hồi và chuyển tiếp đối tượng được bảo hiểm đến nơi đến thuộc phạm vi bảo hiểm có thể vượt quá giá trị của nó khi đến nơi nhận.

**Điều khoản tổn thất toàn bộ ước tính**

14.

**Điều khoản giá trị tăng thêm**

14.1. Nếu Người được bảo hiểm ký kết bất kỳ hợp đồng bảo hiểm nào về giá trị hàng hóa cho hàng hoá đã được bảo hiểm ở đây thì giá trị thỏa thuận của hàng hoá phải được xem như đã gia tăng tới tổng số tiền bảo hiểm của bảo hiểm này và số tiền bảo hiểm của các bảo hiểm về giá trị tăng thêm để bảo hiểm tổn thất và trách nhiệm thuộc phạm vi bảo hiểm này sẽ được tính theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm của bảo hiểm này và tổng số tiền bảo hiểm đã nói.

Trường hợp có khiếu nại, Người được bảo hiểm phải cung cấp cho Người bảo hiểm bằng chứng về những số tiền bảo hiểm thuộc tất cả các bảo hiểm khác.

14.2. Trường hợp bảo hiểm này bảo hiểm giá trị tăng thêm thì sẽ áp dụng điều khoản sau: Giá trị thỏa thuận của hàng hoá sẽ được xem như ngang bằng với tổng số tiền bảo hiểm theo bảo hiểm ban đầu và tất cả những bảo hiểm về giá trị tăng thêm để bảo hiểm cho tổn thất và tổn hại cho hàng hóa bởi Người được bảo hiểm và trách nhiệm thuộc phạm vi bảo hiểm này sẽ được tính theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm của bảo hiểm này và tổng số tiền bảo hiểm đã nói.

Trường hợp có khiếu nại, Người được bảo hiểm phải cung cấp cho Người bảo hiểm bằng chứng về những số tiền bảo hiểm thuộc tất cả các bảo hiểm khác.

## LỢI ÍCH BẢO HIỂM

15. Bảo hiểm này không áp dụng đối với quyền lợi của người chuyên chở hay người quản thủ hàng hoá nào khác.

**Điều khoản không áp dụng**

## HẠN CHẾ TỔN THẤT

16. Nghĩa vụ của Người được bảo hiểm, những người làm công và đại lý của họ đối với tổn thất có thể được bồi thường theo bảo hiểm này là :

**Điều khoản nghĩa vụ của Người được bảo hiểm**

16.1. phải tiến hành những biện pháp có thể xem là hợp lý nhằm mục đích ngăn ngừa hoặc giảm thiểu tối đa tổn thất đó, và

16.2. phải đảm bảo mọi quyền khiếu nại đối với người chuyên chở, người quản thủ hay những bên thứ ba khác được bảo lưu và thực hiện một cách thích hợp và Người bảo hiểm ngoài tổn thất có thể bồi thường theo bảo hiểm này còn phải bồi hoàn cho Người được bảo hiểm bất kỳ chi phí nào đã gánh chịu một cách hợp lý và thỏa đáng khi thực hiện những nghĩa vụ này.

17. Các biện pháp do Người được bảo hiểm hoặc Người bảo hiểm thi hành nhằm mục đích cứu vớt, bảo vệ hoặc phục hồi đối tượng được bảo hiểm đều không được xem như từ chối hoặc chấp nhận việc từ bỏ hoặc phương hại đến các quyền lợi của các bên.

**Điều khoản từ bỏ**

## TRÁNH CHẬM TRỄ

18. Điều kiện của bảo hiểm này là Người được bảo hiểm phải hành động một cách khẩn trương hợp lý trong mọi tình huống thuộc khả năng kiểm soát của họ.

**Điều khoản khẩn trương hợp lý**

## LUẬT PHÁP VÀ TẬP QUÁN

19. Bảo hiểm này tuân theo luật và tập quán Anh.

**Điều khoản luật pháp và tập quán Anh**

### Ghi chú:

Người được bảo hiểm khi biết về một sự cố "Được bảo hiểm" theo hợp đồng này cần phải thông báo ngay cho Người bảo hiểm và quyền lợi đối với bảo hiểm đó phụ thuộc vào việc tuân thủ nghĩa vụ này.

CL.252  
01/01/1982

Trụ sở chính 104 Trần Hưng Đạo, P. Cửa Nam, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội | Tel (+84 24) 3826 2614 | Fax (+84 24) 3825 7188 | Email [bvvn@baoviet.com.vn](mailto:bvvn@baoviet.com.vn)